TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-PT
Ngày 24-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Thẩm phán: Ông Lưu Văn Tỉnh

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLPT- HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, thành phố Hải Phòng.

Nguyễn Đức H, sinh năm 197x tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 9, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ Trịnh Thị T (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/7/2022 đến ngày 19/7/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị H1:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 198x; địa chỉ: Thôn 7, xã B, huyện N, thành phố Hải Phòng (là con đẻ bà Nguyễn Thị H1); vắng mặt.

2. Cụ Bùi Thị C, sinh năm 192x; địa chỉ: Thôn 6, xã B, huyện N, thành phố Hải Phòng (là mẹ đẻ bà Nguyễn Thị H1); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đức H có giấy phép lái xe ô tô hạng FC (có giá trị đến ngày 27/11/2025) và được ông Vũ Văn M, sinh năm 1958 trú tại xã Thiên Hương, huyện N, thành phố Hải Phòng thuê lái xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-194.xx. Khoảng 17 giờ ngày 09/7/2022, H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-194.56 theo quốc lộ 10 để đi về xã H, huyện N. Khi cách lối rẽ vào bãi tập kết vật liệu của anh Hoàng Phú L, sinh năm 197x thuộc thôn 1, xã B, huyện N khoảng 15 đến 20m thì H bật xi nhan rồi đánh lái rẽ phải mà không quan sát thấy bà Nguyễn Thị H1 đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước. H thấy bánh xe phía sau bên phải bị kênh lên nhưng nghĩ do đường ổ gà nên vẫn tiếp tục điều khiển xe đi vào bên trong bãi vật liệu. Lúc này có người hô hoán, H dừng xe xuống kiểm tra thì phát hiện bà H1 tử vong cạnh chiếc xe đạp. H gọi điện cho người nhà, chủ xe thông báo sự việc, sau đó đến Cơ quan Công an đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy: Đoạn đường thẳng, rộng 11,8m, có dải phân cách cứng chia hai chiều đường. 01 xe đạp mini nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường, trục bánh trước cách mép nắp cống bên phải theo hướng khám nghiệm là 3,2m, trục bánh sau cách mép nắp cống là 2,2m. Tử thi nằm nghiêng trái, đầu nạn nhân cách mép nắp cống là 2,6m, cách trục bánh trước xe đạp là 1,7m, chân nạn nhân cách mép nắp cống là 2,1m. Một đám máu loang kích thước (01m x 01m) cách trục bánh trước xe đạp là 1,7m. 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-194.56 đỗ tại bãi tập kết đá nghiền, đầu xe hướng vào bên trong bãi, đuôi xe hướng chếch ra đường Quốc lộ 10, trục bánh trước bên trái cách tường bao tiếp giáp kho nhà xưởng là 8,2m, trục bánh sau bên trái cách tường bao 6,2m, cách mép nắp cống thoát nước là 42.3m, trục bánh trước bên phải xe tải, cách mép nắp cống thoát nước là 46m.

Khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn thu thập các dấu vết:

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-194.xx: 01 vết mài sạch bụi kích thước 05cm x 03cm ở thanh trên bảo vệ thùng nhiên liệu, đoạn thấp nhất cách đất 85cm. 01 vết mài sạch bụi kích thước 15cm x 03cm ở thanh dưới bảo vệ thùng nhiên liệu, đoạn thấp nhất cách đất 54cm; 01 vết mài sạch bụi trên bề mặt ốc lazong cách chân van 35cm, hệ thống phanh xe còn hoạt động.

- Xe đạp mini hai gióng: Đầu núm tay cầm bên trái có vết mài xước kim loại kích thước 02cmx2,5cm, có chiều từ trước về sau, bề mặt có bám dính tạp chất màu nâu xám dạng bùn đất. Đầu núm tay phanh bên trái có vết mài xước kích thước 5,5cm x 01cm, có chiều từ trước về sau, bám dính tạp chất màu nâu xám dạng bùn đất; giỏ xe bị móp méo, rách bung bật ra, khỏi vị trí ban đầu; bàn đạp để chân có vết mài trượt cao su kích thước 06cm x 2,5cm, không rõ chiều hướng.

Tiến hành khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết: Mặt biến dạng, nửa mặt trái xẹp dính nhiều máu, bề mặt dập rách toác da diện rộng 18 cm x 15cm, mu bàn tay trái dập rách nóc da kích thước 05cm x 04cm, 1/3 giữa mặt trước cẳng tay trái dập rách toác da kích thước 20cm x 08cm để lộ tổ chức gân cơ. Toàn bộ vùng lưng, thắt lưng xây xước trợt da màu nâu diện 50cm x 35cm. Dập vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương trái, xương trần ở mắt trái và xương gò má trái; dập gãy xương cột sống lưng - thắt lưng và một số xương sườn bên trái theo đường nách sau.

Tại Bản kết luận giám định số 184/KL-KTHS(PY) ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị H1 là do sốc đa chấn thương. Cơ chế hình thành thương tích do va đập, chèn ép.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã thu giữ 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông đường bộ và tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 (một) tập tin video có phần mở rộng "MP4" tổng dung lượng 85,4 MB được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 2GB đã qua sử dụng không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung. Trích xuất 18 ảnh liên quan đến vụ tai nạn được lập thành bản ảnh kèm theo hồ sơ vụ án.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, nước tiểu ngày 10/7/2022 của Nguyễn Đức H có kết quả không có nồng độ cồn, không có chất ma túy hoặc chất kích thích.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đức H và chủ xe đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị H1 số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà H1 không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đức H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện N, Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/7/2022 đến ngày 19/7/2022. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Đức H không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo thi hành án phạt tù. Cấm hành nghề lái xe 01 năm đối với bị cáo Nguyễn Đức H.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2022, bị cáo Nguyễn Đức H kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Quá trình giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm: Bị cáo H có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính để cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo. Ngoài ra, cũng cần xem xét bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nên nếu cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và thể hiện cao nhất tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và đảm bảo sự công bằng với các trường hợp khác tương tự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức H gửi Tòa án trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm thụ lý giải quyết.

[2] Bị cáo Nguyễn Đức H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét, bị cáo vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo.

- *Về tội danh và khung hình phạt:*

[3] Căn cứ vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 09/7/2022, tại Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn 1, xã Kiền Bái, huyện N, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đức H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15C-194.xx chuyển hướng không chú ý quan sát đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị H1 điều khiển đi cùng chiều phía trước vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại làm bà Nguyễn Thị H1 bị chết. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

- *Xét kháng cáo của bị cáo:*

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, theo Điều 13 luật giao thông đường bộ quy định: "*Người đi xe đạp phải đi trên làn đường trong cùng phía bên tay phải*". Tuy nhiên, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Đoạn đường thẳng, rộng 11,8m, có dải phân cách cứng chia hai chiều đường; 01 xe đạp mini nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường, trục bánh trước cách mép nắp cống bên phải theo hướng khám nghiệm là 3,2m, trục bánh sau cách mép nắp cống là 2,2m. Như vậy, cho thấy bị hại đã không đi đúng phần đường dành cho người đi xe đạp. Vì vậy, trong vụ án xác định bị cáo có lỗi chính, tuy nhiên bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Ngoài ra, cũng cần xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo nên nếu cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo hình phạt tù là có phần nghiêm khắc. Từ phân tích như trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

[7] Các nội dung khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[8] *Về án phí phúc thẩm:* Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính

từ ngày tuyên án phúc thẩm. Cấm hành nghề lái xe 01 năm đối với bị cáo Nguyễn Đức H.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

"Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo".

- *Về án phí Hình sự phúc thẩm:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm;

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

- Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- Cơ quan THAHS huyện N;
- Công an huyện N;
- VKSND huyện N;
- TAND huyện N;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- PV06 Công an TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi …. giờ … phút ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng và bà Lương Thị Hải Hà

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2022/TLPT- HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Văn Giang do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các qui định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. - Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Giang 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

"Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo".

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. - *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm;

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi …. giờ … phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng **Lương Thị Hải Hà** **Nguyễn Mạnh Hà**